

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS-ST.

Ngày: 17 - 5 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quý Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Cường.

2. Ông Lê Viết Tân.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:
Ông Trần Vũ Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2023/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Trung H, tên gọi khác: ĐL; sinh ngày 23 tháng 02 năm 1994. Địa chỉ: Số X, đường TT, phường TH, thành phố H, tỉnh TTH. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H và con bà Lê Thị U; có vợ chị Trần Thị Mỹ N và 01 người con; tiền án: 01 tiền án (Ngày 28/02/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố H tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 49/2022/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 11/8/2022 và phần án phí); tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 31/12/2021, bị Công an thành phố Huế xử phạt số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt hành chính số: 0005035/QĐ-XPHC). Nhân thân: Ngày 15/10/2010, bị Công an phường TH, thành phố H xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt hành chính số: 11692/QĐ/XPHC, đã chấp hành nộp phạt. Ngày 07/06/2011, bị Công an thành phố H xử phạt số tiền 375.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt hành chính số: 43880/QĐ/XPHC, đã chấp hành nộp phạt. Ngày 25/7/2012, bị Công an phường TH, thành phố H xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt hành chính số: 00320/QĐ-XPHC, đã chấp hành nộp phạt. Ngày 04/12/2012, bị Công an thành phố H xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt hành chính số: 02879/QĐ/XPHC, đã chấp hành nộp phạt. Ngày 27/02/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh TTH tuyên phạt 06 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số: 24/HSPT ngày 27/12/2014, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 31/01/2018 và phần án phí. Ngày 07/12/2020, bị Công an phường TX, thành phố

Huế xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt hành chính số: 0005201/QĐ/XPHC, đã chấp hành nộp phạt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ ngày 26/12/2022; tạm giam ngày 04/01/2023. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: Trần Nguyễn Thiện B; sinh ngày 11 tháng 8 năm 1996. Địa chỉ: Số X, đường TH, phường TH, thành phố H, tỉnh TTH. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thiện B và bà Nguyễn Ngô Thị Thanh T; vợ, con: Chưa có; tiền án: 03 tiền án (Ngày 20/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố H tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 268/2016/HSST. Ngày 21/3/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố H tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 77/2017/HSST, tổng hợp hình phạt với Bản án số 268/2016/HSST, buộc phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 01 năm 06 tháng tù, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 10/02/2018 và phần án phí của 02 bản án. Ngày 28/8/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố H tuyên phạt 04 năm 03 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số: 146/2018/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/6/2022, chưa chấp hành phần án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 02/4/2013, bị Công an phường TH, thành phố H xử phạt số tiền 75.000 đồng về hành vi “Gây mất trật tự trên đường phố” theo Quyết định số: 00342/QĐ-XPHC, đã chấp hành nộp phạt. Ngày 11/5/2013, bị Công an phường T H, thành phố H xử phạt số tiền 375.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số: 00331/QĐ-XPHC, đã chấp hành nộp phạt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ ngày 26/12/2022; tạm giam ngày 04/01/2023. Bị cáo có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn Nam C, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn TĐ, xã TT, thị xã HT, tỉnh TTH. Vắng mặt.

2. Bà Đỗ Thị Kim A, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn X, xã TP, thị xã HT, tỉnh TTH. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1964. Địa chỉ: Số X, đường BD, phường GH, thành phố H, tỉnh TTH. Vắng mặt.

2. Anh Võ Trung N, sinh năm 1964. Địa chỉ: số X, đường ĐTT, phường TH, thành phố H, tỉnh TTH. Vắng mặt.

3. Chị Trương Hồ Bảo Q, sinh năm 1995. Địa chỉ: Số X, đường NGT, phường PH, thành phố H, tỉnh TTH. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn TĐ, xã TT, thị xã HT, tỉnh TTH. Vắng mặt.

2. Anh Lê Văn Khánh H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn X, xã TP, thị xã HT, tỉnh TTH. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản Cáo trạng số: 37/CT-VKS-Hth, ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TTH đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung H và Trần Nguyễn Thiện B về hành vi phạm tội:

Vào khoảng thời gian từ ngày 24 đến 25/12/2022, Nguyễn Trung H và Trần Nguyễn Thiện B; đã bị kết án về các tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích; có hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản, tại địa bàn thị xã HT, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 24/12/2022, Nguyễn Trung H rủ Trần Nguyễn Thiện B, đi chiếm đoạt tài sản, B đồng ý. B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75F1-056.16, xe của anh Võ Trung N, chở H đi về thị xã HT. Khi đi qua nhà anh Nguyễn Văn Nam C, tại Thôn TĐ2, xã TT, thị xã HT, tỉnh TTH; thì cả hai phát hiện nhà anh C có 01 con chó cảnh, giống sóc Nhật, màu trắng; đang nhốt trong chuồng, không có người trông giữ nên Bảo dừng xe lại đứng ngoài cảnh giới còn H vào nhà, mở chuồng, bắt con chó; rồi cả hai đưa con chó đến bán cho chị Trương Hồ Bảo Q, được số tiền 1.000.000 đồng; rồi cùng nhau tiêu xài hết.

Lần 2: Khoảng 12 giờ, ngày 25/12/2022, Bảo điều khiển xe mô tô nói trên, chở H đi về thị xã HT. Khi đi qua tiệm tạp hoá của bà Đỗ Thị Kim A, tại Thôn X, xã TP, thị xã Hương Thủy, tỉnh TTH; thì cả hai thấy tiệm không có người trông giữ, nên B dừng xe lại để H vào tiệm, lấy 05 thùng bia Huda lon (loại 24 lon 330ml). Khi H bung bia ra khỏi quán thì bà A phát hiện, tri hô nên H bỏ chạy làm rơi các thùng bia xuống đất; chỉ lấy được 02 thùng bia còn nguyên và 01 thùng bia có 11 lon, rồi lên xe cùng B tẩu thoát. Số bia nói trên, H và Bảo đem đến bán cho bà Nguyễn Thị H, được số tiền 560.000 đồng; rồi cùng nhau tiêu xài hết.

Quá trình điều tra, H và Bảo còn khai nhận: Vào khoảng 16 giờ, ngày 26/12/2022, H và B đến một nhà dân (không rõ địa chỉ), ở huyện QĐ, tỉnh TTH; lấy trộm 10 cái ghế kim loại màu trắng, chưa tìm được nơi tiêu thụ thì bị Cơ quan điều tra Công an thị xã HT bắt tạm giữ trong vụ án nói trên.

Tại Cơ quan điều tra, H và Bảo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nói trên.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát: 75F1-056.16, cùng chìa khoá xe; 02 thùng bia Huda lon, loại thùng 24 lon 330ml; 11 lon bia Huda 330ml; 10 cái ghế kim loại màu trắng, đường kính mặt ghế 26cm.

Hiện xe mô tô, cùng chìa khoá xe và số bia nói trên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01 ngày 27/12/2022, của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thị xã HT, kết luận: 05 thùng bia Huda lon, loại 24 lon 330ml, có tổng trị giá là 1.325.000 đồng (*Một triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng*).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 02 ngày 28/12/2022, của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thị xã HT, kết luận: 01 con chó cảnh, giống sóc Nhật, màu trắng, có trị giá là 1.600.000 đồng (*Một triệu sáu trăm ngàn đồng*).

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người liên quan đều không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại về dân sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản Cáo trạng đối với các bị cáo. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản

1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Thiện B từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù; không xem xét về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Do căn tiền tiêu xài. Khoảng thời gian từ ngày 24/12/2022 đến ngày 25/12/2022, tại thị xã HT, tỉnh TTH; Nguyễn Trung H đã rủ Trần Nguyễn Thiện B đi chiếm đoạt tài sản, cụ thể hai lần: Lần 1: Ngày 24/12/2022, chiếm đoạt tài sản anh Nguyễn Văn Nam C, 01 con chó cảnh, trị giá: 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng). Lần 2: Ngày 25/12/2022, chiếm đoạt tài sản của bà Đỗ Thị Kim A, 05 thùng bia Huda, loại 24 lon 330ml, trị giá 1.325.000 đồng (Một triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng). Hành vi của hai bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác hai lần, mỗi lần đều có trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng do hai bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, do đó, hai bị cáo Nguyễn Trung H và Trần Nguyễn Thiện B đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là chính xác, đúng pháp luật.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của các bị cáo gây ra phạm vào khung hình phạt ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh trong xã hội. Trong vụ án này, hai bị cáo là đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, chuẩn bị cho việc phạm tội từ trước. Trong đó, Nguyễn Trung H là người rủ rê, khởi xướng và trực tiếp cùng với Trần Nguyễn Thiện B thực hiện tội phạm, đều là người thực hành việc phạm tội tích cực, có nhân thân xấu, đã từng bị pháp luật xử phạt hành chính và bị xử phạt tù về hành vi chiếm đoạt tài sản, nhưng vẫn không rèn luyện phẩm chất đạo đức tốt. Hai bị cáo đều phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, để giáo dục các bị cáo và

rắn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, xét cho các bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát: 75F1-056.16, cùng chìa khoá xe; 02 thùng bia Huda lon, loại thùng 24 lon 330ml; 11 lon bia Huda 330ml; 10 cái ghế kim loại màu trắng, đường kính mặt ghế 26cm. Hiện xe mô tô, cùng chìa khoá xe và số bia nói trên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 10 cái ghế kim loại màu trắng, đường kính mặt ghế 26cm các bị cáo đã lấy trộm tại địa bàn huyện QĐ, cơ quan Điều tra thị xã HT đã thông báo đến cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện QĐ để tiếp nhận tang vật thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Trung H và Trần Nguyễn Thiện B tại huyện QĐ; Cơ quan điều tra Công an thị xã HT đã chuyển vụ án cho Cơ quan điều tra Công an huyện QĐ để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trung H (Tên gọi khác: ĐL) và bị cáo Trần Nguyễn Thiện B.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H (Tên gọi khác: ĐL) và bị cáo Trần Nguyễn Thiện B, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 26/12/2022.

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Thiện B 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 26/12/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Trung H và bị cáo Trần Nguyễn Thiện B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TTH;
- Sở Tư pháp tỉnh TTH;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TTH;
- CQĐT thị xã HT;
- VKSND thị xã HT;
- CQ Thi hành án dân sự HT;
- CQ Thi hành án hình sự HT;
- Các bị cáo;
- Bị hại; Người CQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quý Vân